

Số: 171/2019/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
V/v Quy định nội dung và mức chi
thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách tỉnh bảo đảm

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Thống kê năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia;

Xét Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 04/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc đề nghị quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn tỉnh; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung và mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách tỉnh Bắc Ninh bảo đảm như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:

a) Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

b) Đối tượng áp dụng: Các cá nhân, cơ quan, đơn vị liên quan đến cuộc điều tra thống kê do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Nội dung chi, mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê (trường hợp nghị quyết quy định mức chi tối đa, thì tùy theo mức độ phức tạp của từng cuộc

điều tra thống kê, mức cụ thể được quy định trong phương án điều tra thống kê ban hành kèm theo quyết định điều tra thống kê do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định):

a) Chi hỗ trợ cơ quan chủ trì tổ chức điều tra thống kê xây dựng phương án điều tra thống kê, lập mẫu phiếu điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê theo phương thức khoán. Mức khoán (đã bao gồm chi hội nghị, họp hội đồng thẩm định, nghiệm thu, chi thuê chuyên gia chọn mẫu điều tra thống kê và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến phương án điều tra thống kê, lập mẫu phiếu điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê) như sau:

- Chi xây dựng phương án điều tra thống kê và lập mẫu phiếu điều tra thống kê là: Tối đa 20 triệu đồng;

- Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê (Cơ quan chủ trì điều tra thống kê cấp tỉnh): Tối đa 7 triệu đồng;

- Thủ trưởng cơ quan chủ trì tổ chức điều tra thống kê được quyết định mức khoán cụ thể đối với mỗi hoạt động nêu trên cho phù hợp. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nhận giao khoán được quyết định nội dung và mức chi trong phạm vi kinh phí được giao khoán để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ.

b) Chi tập huấn nghiệp vụ điều tra thống kê các cấp: Nội dung và mức chi thực hiện theo chế độ chi tiêu hội nghị quy định tại Nghị quyết số 78/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 78/2017/NQ-HĐND).

c) Chi tiền công:

- Tiền công thuê ngoài:

+ Các nội dung chi thuê ngoài: Rà soát, lập danh sách đối tượng được điều tra thống kê (chỉ thực hiện trong trường hợp cần thiết phải thuê ngoài đối với cuộc điều tra thống kê được tiến hành điều tra thống kê lần đầu tiên hoặc các cuộc điều tra thống kê có thay đổi về đối tượng được điều tra thống kê theo quy định của phương án điều tra thống kê), thu thập số liệu điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê;

+ Về mức chi: Mức tiền công thuê ngoài để thực hiện các công việc thuê ngoài được tính theo mức tiền lương tối thiểu vùng theo ngày do nhà nước quy định tại thời điểm tiến hành điều tra thống kê. Trong phạm vi dự toán được giao, tùy vào địa bàn cụ thể, cơ quan chủ trì điều tra thống kê quyết định mức thanh toán tiền công thực hiện các công việc nêu trên cho phù hợp.

- Trường hợp công chức Văn phòng - Thống kê cấp xã tham gia rà soát, lập danh sách đơn vị được điều tra thống kê, thu thập số liệu điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê được chi hỗ trợ bằng 35% mức tiền công thuê điều tra viên thống kê quy định trên đây.

- Trường hợp cuộc điều tra thống kê có nội dung điều tra chuyên sâu, phức tạp, không sử dụng điều tra viên thống kê thuê ngoài mà sử dụng công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị để thực hiện điều tra thống kê thì được thanh toán bằng 35% mức tiền công thuê điều tra viên thống kê quy định trên đây.

Đối với trường hợp công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị thực hiện điều tra thống kê ngoài giờ hành chính thì được thanh toán bằng mức tiền công thuê điều tra viên thống kê và không được thanh toán tiền lương làm ngoài giờ, phụ cấp công tác phí.

d) Chi công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê: Nội dung và mức chi thực hiện theo chế độ công tác phí quy định tại Nghị quyết 78/2017/NQ-HĐND.

đ) Chi cho đối tượng cung cấp thông tin:

- Đối với cá nhân:

+ Từ 30 chỉ tiêu trở xuống: 30.000 đồng/phiếu;

+ Từ 31 đến 40 chỉ tiêu: 40.000 đồng/phiếu;

+ Từ 41 chỉ tiêu trở lên: 50.000 đồng/phiếu.

- Đối với tổ chức (không bao gồm các cơ quan, đơn vị của nhà nước thực hiện cung cấp thông tin theo quy định):

+ Từ 30 chỉ tiêu trở xuống: 70.000 đồng/phiếu;

+ Từ 31 đến 40 chỉ tiêu: 85.000 đồng/phiếu;

+ Từ 41 chỉ tiêu trở lên: 100.000 đồng/phiếu.

Trường hợp đối tượng cung cấp thông tin là các cơ quan, đơn vị của nhà nước thì mức chi hỗ trợ cung cấp thông tin bằng 50% mức chi quy định đối với tổ chức trên đây.

e) Chi xử lý kết quả điều tra thống kê:

Nghiệm thu, kiểm tra, đánh mã số, làm sạch và hoàn thiện phiếu điều tra thống kê: Thực hiện khoán tiền công trên cơ sở tiền thù lao thuê điều tra viên thống kê thu thập số liệu; mức khoán cụ thể tùy theo tính chất phức tạp của phiếu điều tra thống kê trong các cuộc điều tra thống kê nhưng tối đa không quá 5% tiền công chi trả điều tra viên thống kê thu thập số liệu.

g) Chi công bố kết quả điều tra thống kê: Tùy theo tính chất và sự cần thiết của cuộc điều tra thống kê, thủ trưởng cơ quan chủ trì điều tra thống kê quyết định việc công bố kết quả điều tra thống kê trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo cáo cơ quan chức năng hoặc tổ chức hội nghị để công bố. Nội dung và mức chi tổ chức hội nghị để công bố kết quả điều tra thống kê thực hiện theo Nghị quyết số 78/2017/NQ-HĐND; chi công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng: Thực

hiện theo quy định, của pháp luật hiện hành về đấu thầu mua sắm thường xuyên nhằm duy trì hoạt động của các cơ quan, đơn vị của nhà nước.

h) Các nội dung và các khoản chi khác liên quan đến cuộc điều tra thống kê không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các nghị quyết đã được HĐND tỉnh ban hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được HĐND tỉnh Bắc Ninh khoá XVIII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 17/4/2019 và có hiệu lực kể từ ngày 01/5/2019. /

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, CP (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- VKSND, TAND tỉnh;
- Các Ban HĐND, các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: TU, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Đoàn ủy Khối các CQ&DN tỉnh;
- Các huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TTHĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo, Đài PTTH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh, Báo BN, TTXVN tại BN;
- VP: CVP, phòng TH, lưu VT. *vd*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hương Giang